

Bản án số: **33/2023/HS-ST**
Ngày: 07/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Kiều Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Tấn Ba và ông Trương Quang Ân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (điểm cầu trung tâm) và Trại tạm giam – Công an tỉnh Quảng Ngãi (điểm cầu thành phần), Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 53/2023/TLST – HS ngày 02 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST – HS ngày 24 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nhan Hoàng K, sinh ngày 01/01/1994 tại tỉnh H; Nơi thường trú: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở: Tổ X, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nhan Hoàng V và bà Nguyễn Diệu H; vợ, con: chưa có;

Tiền án: 01 tiền án, ngày 25/9/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2020/HS – ST, đã chấp hành xong hình phạt ngày 06/3/2022;

Tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Thành Đ, sinh ngày 11/8/1990 tại tỉnh Q; Nơi thường trú: Tổ X, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Chỗ ở: Thôn X, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thành T và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: chưa có;

Tiền án: 02 tiền án, ngày 15/12/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 86/2017/HSST, đã chấp hành xong hình phạt ngày 16/9/2018; Ngày 14/02/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 02 năm

06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2020/HS – ST, đã chấp hành xong hình phạt ngày 10/02/2022;

Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 26/8/2013 bị Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh thời gian 24 tháng, chấp hành tại Trung tâm Giáo dục Lao động xã hội tỉnh Quảng Ngãi từ ngày 31/8/2013 đến ngày 13/9/2013 trốn khỏi Trung tâm về lại địa phương.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Võ Thành T, sinh năm 1978, nơi thường trú: Thôn L, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Phạm Thị K, sinh năm 2002, nơi thường trú: Thôn L, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thành Đ, sinh năm 1990, ở tại: tổ X, phường L, thành phố Quảng Ngãi và Nhan Hoàng K, sinh năm 1994, ở tại: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang quen biết nhau trong thời gian cùng chấp hành án tại Trại giam Kim Sơn - Bộ Công an. Sau khi chấp hành án xong, Nhan Hoàng K đến sinh sống tại tổ X, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Khoảng 07h30 ngày 20/10/2022, Nhan Hoàng K điều khiển xe mô tô mang BKS 76K1 - 196.15 đến gặp Võ Thành Đ tại quán cà phê thuộc thôn X, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Tại đây, Võ Thành Đ rủ Nhan Hoàng K đến nhà người quen ở xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi để nhậu thì Nhan Hoàng K đồng ý. Sau đó, Võ Thành Đ điều khiển xe mô tô mang BKS 76K1 - 196.15 chở Nhan Hoàng K ngồi sau đi đến đoạn đường thuộc Thôn L, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi thì phát hiện trang trại nuôi gia súc của anh Võ Thành T, sinh năm 1978, ở tại Thôn L, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi có nuôi nhiều vịt xiêm và heo ki nhưng không ai trông coi nên Võ Thành Đ dừng xe lại bên đường rồi cả 2 cùng nhau bàn bạc và đi vào bên trong trang trại bắt trộm 6 con vịt xiêm và 01 con heo ki bỏ vào trong bao để chở đi bán. Trong lúc bắt trộm số gia súc trên thì bị anh Võ Thành T phát hiện truy hô nên Võ Thành Đ điều khiển xe mô tô mang BKS 76K1 - 196.15 chở Nhan Hoàng K bỏ chạy. Võ Thành T điện báo Công an xã, đồng thời truy đuổi. Khi Võ Thành Đ và Nhan Hoàng K chạy đến đoạn đường thuộc thôn Đ, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi thì bị lực lượng Công an xã bắt quả tang cùng tang vật gồm: 06 con vịt xiêm có tổng trọng lượng 10kg và 01 con heo ki có trọng lượng 09kg. (BL 86-87)

Ngày 21/10/2022 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Sơn đã ban hành yêu cầu định giá tài sản. Tại bản kết luận định giá số 23/KL.HĐĐGTS ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Sơn định giá: 06 con vịt xiêm có tổng trọng lượng 10kg có giá 700.000 đồng; 01 con heo ki nặng 09kg có giá 1.440.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản trên là 2.140.000 đồng (Hai triệu, một trăm bốn mươi nghìn đồng). (BL 22, 25-26)

Tại Bản cáo trạng số 30/CT – VKS – BS, ngày 02/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Nhan Hoàng K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Võ Thành Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nhan Hoàng K và Võ Thành Đ khai nhận nội dung như trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nhan Hoàng K với mức án từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Võ Thành Đ với mức án từ 42 đến 48 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

Về vật chứng vụ án:

- 06 (sáu) con vịt xiêm có tổng trọng lượng 10kg và 01 (một) con heo kí nặng 09 kg là tài sản của Võ Thành T. Sau khi định giá tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu.

- Xe mô tô nhãn hiệu Sirius mang BKS 76K1 - 196.15 là tài sản của Phạm Thị K, sinh năm 2002, ở tại Thôn L, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, khi Nhan Hoàng K và Võ Thành Đ sử dụng xe này để đi trộm cắp tài sản thì Phạm Thị K không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu vàng có số IMEI: 354814/09/356791/1 là tài sản của Võ Thành Đ. Quá trình điều tra xác định, Võ Thành Đ không sử dụng điện thoại di động này vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh có số IMEI: 254813/60/27698/6 và 01 cái kìm bấm lưới bằng sắt màu đỏ - đen có dòng chữ VINATOOL là tài sản của Nhan Hoàng K. Quá trình điều tra xác định, Nhan Hoàng K không sử dụng điện thoại di động và kìm bấm lưới nói trên vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về phần dân sự: Anh Võ Thành T đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu khác về phần dân sự trong vụ án.

Ý kiến tranh luận, bào chữa của bị cáo Nhan Hoàng K và Võ Thành Đ tại phiên tòa: Các bị cáo thống nhất với bản luận tội của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật, tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức hình phạt, vấn đề dân sự và xử lý vật chứng. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nhan Hoàng K và Võ Thành Đ đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu được trong vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại nên vào ngày 20/10/2022, bị cáo Nhan Hoàng K và Võ Thành Đ lén lút đột nhập vào trang trại nuôi gia súc của anh Võ Thành T, sinh năm 1978, ở tại Thôn L, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi để trộm 6 con vịt xiêm và 01 con heo ki bỏ rồi vào trong bao để chở đi bán thì bị Công an xã Bình Minh phát hiện và bắt giữ.

Tổng giá trị tài sản mà các bị cáo trộm cắp được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Sơn kết luận là 2.140.000 đồng (*Hai triệu, một trăm bốn mươi nghìn đồng*), trong đó 06 con vịt xiêm trị giá 700.000 đồng, 01 con heo ki trị giá 1.440.000 đồng.

Vì vậy, hành vi của bị cáo Nhan Hoàng K đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với bị cáo Võ Thành Đ đã 02 lần bị xét xử thuộc trường hợp tái phạm, tại thời điểm phạm tội chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản do cố ý nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ là quyền sở hữu tài sản của công dân. Vì thiếu sự tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, muốn có tiền tiêu xài mà không cân bỏ sức lao động nên khi bị hại sơ hở trong việc quản lý tài sản thì các bị cáo đã nảy sinh ý định lén lút chiếm đoạt tài sản, hành vi của các bị cáo gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu về nhiều mặt đến đời sống xã hội và cuộc sống bình thường của người dân. Các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, không có sự phân công vai trò người chủ mưu, người khởi xướng nên các bị cáo đồng phạm với nhau đều với vai trò là người thực hành.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo Võ Thành Đ vào ngày 26/8/2013 bị Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định áp dụng biện pháp

đưa vào cơ sở chữa bệnh thời gian 24 tháng, chấp hành tại Trung tâm Giáo dục Lao động xã hội tỉnh Quảng Ngãi từ ngày 31/8/2013 đến ngày 13/9/2013 trốn khỏi Trung tâm về lại địa phương.

[4.2] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Thành Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nhan Hoàng K vào ngày 25/9/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong hình phạt ngày 06/3/2022, chưa được xóa án tích nhưng đến ngày 20/10/2022 bị cáo lại phạm tội mới nên Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt nghiêm đối với bị cáo.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo với hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Các bị cáo đã nhiều lần vi phạm pháp luật bị xét xử nhưng không ăn năn, hối cải mà lại tiếp tục phạm tội, qua đó thể hiện các bị cáo là người có ý thức pháp luật kém, coi thường pháp luật nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo có thời gian giáo dục, cải tạo trở thành công dân có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới và phòng ngừa chung cho xã hội, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Võ Thành T đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[7] Về các vấn đề khác:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Sirius mang BKS 76K1 - 196.15 là tài sản của Phạm Thị K, sinh năm 2002, ở tại Thôn L, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, khi Nhan Hoàng K và Võ Thành Đ sử dụng xe này để đi trộm cắp tài sản thì Phạm Thị K không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn không thu giữ mà trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu vàng có số IMEI: 354814/09/356791/1 là tài sản của Võ Thành Đ; điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh có số IMEI: 254813/60/27698/6 và 01 cái kim bấm lưới bằng sắt màu đỏ - đen có dòng chữ VINATOOL là tài sản của Nhan Hoàng K. Quá trình điều tra xác định Võ Thành Đ và Nhan Hoàng K không sử dụng các tài sản trên vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn không thu giữ mà trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Xét ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn: Đề nghị áp dụng pháp luật, tội danh, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt, dân sự và xử lý vật chứng như trên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nhan Hoàng K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nhan Hoàng K **02 (hai) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/10/2022.

2. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Võ Thành Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Võ Thành Đ **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/10/2022.

3. Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nhan Hoàng K và Võ Thành Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND, STP tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an; VKS; CCTHA huyện B.Sơn;
- UBND x.Tân Bình, h.Phụng Hiệp, t.Hậu Giang và UBND p. Lê Hồng Phong, tp. Quảng Ngãi, t. Quảng Ngãi (thay thông báo);
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đoàn Kiều Trung

